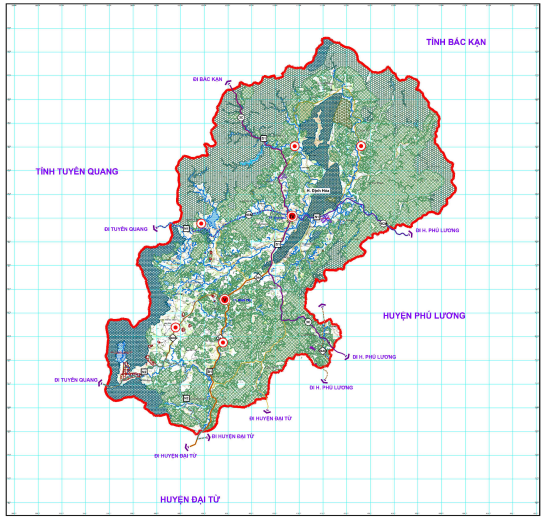

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN ĐỊNH HÓA

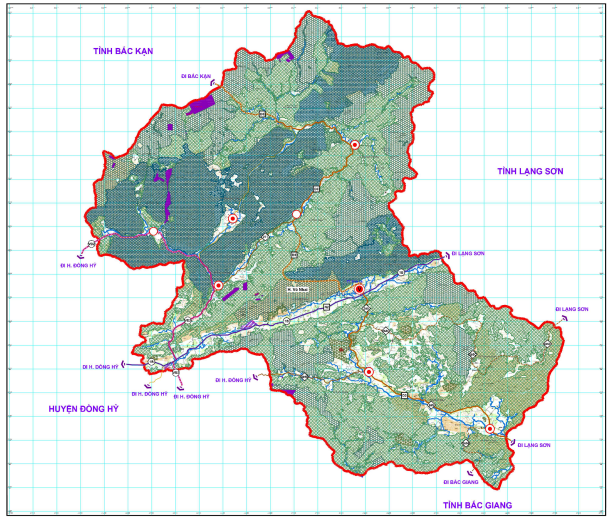

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN VÕ NHAI

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN ĐẠI TỪ

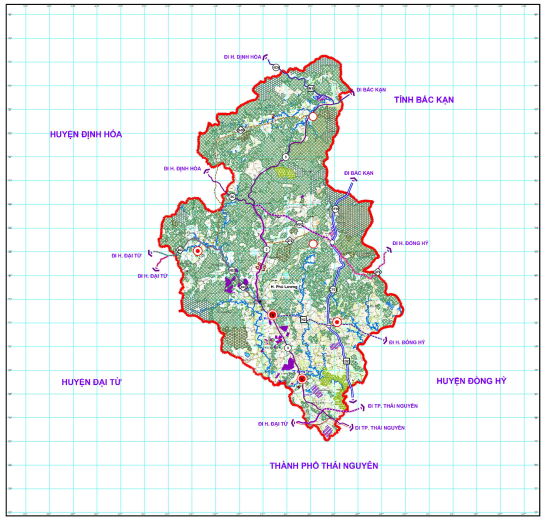

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN PHÚ LƯƠNG

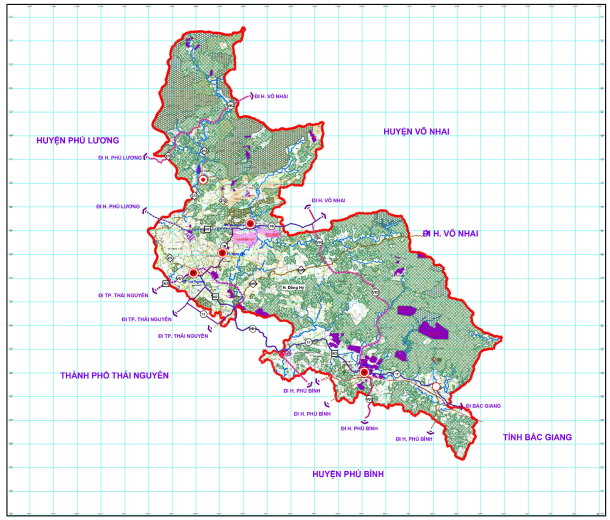

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN ĐỒNG HỶ

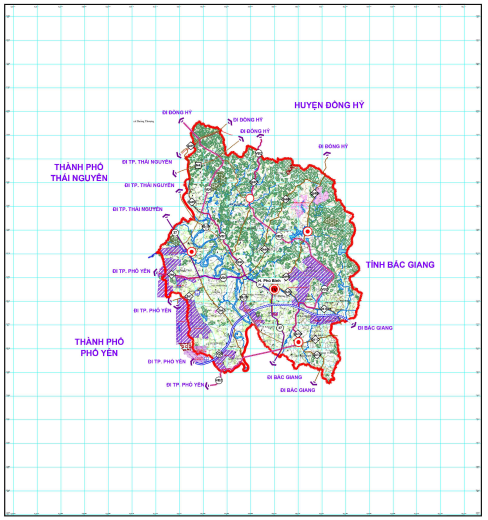

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN PHỔ BÌNH

HỆ THỐNG CÁC ĐÔ THỊ TRUNG TÂM					
TT	Các đô thị	Diện tích đất đai (ha)	Dân số		Cấp quản lý đô thị
			2025	2030	
1	Huyện Đại Từ	56.903	48.845	123.555	Thị xã thuộc tỉnh tương lai
2	Huyện Phú Bình	24.139	21.444	133.373	Thị xã thuộc tỉnh tương lai
3	Huyện Đồng Hỷ	43.173	20.643	25.913	-Huyện
	Thị trấn Trại Cau		*4.398*	*4.717*	*-Đô thị chuyên ngành*
	Thị trấn Sông Cầu		*4.111*	*4.419*	*-Đô thị chuyên ngành*
	Thị trấn Hóa Thượng		*12.134*	*13.004*	*-Huyện lỵ*
	Đô thị Quang Sơn			*3.773*	*-Đô thị chuyên ngành*
4	Huyện Phú Lương	34.980	13.371	14.458	-Huyện
	Thị trấn Đu		*9.106*	*9.851*	*-Huyện lỵ*
	Thị trấn Giang Tiên		*4.265*	*4.607*	*-Thị trấn chuyên ngành*
5	Huyện Võ Nhai	83.839	12.941	14.022	-Huyện
	Thị trấn Đình Cả		*4.152*	*4.497*	*-Huyện lỵ*
	Đô thị La Hiên		*8.789*	*9.525*	*-Thị trấn chuyên ngành*
6	Huyện Định Hóa	51.377	7.098	13.063	-Huyện
	Thị trấn Chợ Chu		*7.098*	*9.514*	*-Huyện lỵ*
	Đô thị Bình Yên		-	*3.549*	*-Đô thị chuyên ngành*

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU
Ranh giới nghiên cứu		Khu vực khoáng sản	
Khu vực phát triển sản xuất công nghiệp		Khu vực điểm di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh	
Khu vực phát triển du lịch		Khu vực đất chưa nông lâm hợp	
Khu sông nghỉ sao		Mặt nước	
Khu nghiên cứu, đào tạo		Đô thị loại I	
Khu vực bảo nghiệp (Rừng đặc dụng)		Đô thị loại II	
Khu vực bảo nghiệp (Rừng phòng hộ)		Đô thị loại IV	
Khu vực bảo nghiệp (Rừng sản xuất)		Đô thị loại V	
Khu vực an ninh		Trung tâm cụm xã	
Khu vực quốc phòng		Trung tâm xã	

CHÚ DẪN

Hiện trạng	Quy hoạch	Tên ký hiệu	Hiện trạng	Quy hoạch	Tên ký hiệu
		Cao tốc			Nút giao đồng
		Quốc lộ			Cảng cạn
		Đường tỉnh			
		Đường sắt quốc gia, ga			

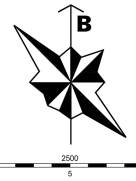

GHI CHÚ:

1. Bản đồ được thành lập năm 2022 theo các tài liệu sau:
   - Cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1/25.000
   - Báo cáo tổng hợp quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030
   - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020
2. Đã cập nhật, bổ sung, hoàn thiện theo Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/03/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
3. Nội dung quy hoạch trong bản đồ này chỉ mang tính chất định hướng phát triển và sẽ được cụ thể hóa tại các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn có liên quan.

QUY HOẠCH TỈNH THÁI NGUYÊN
THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TÊN BẢN ĐỒ

BẢN ĐỒ PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÙNG HUYỆN

BẢN ĐỒ: QH7.3	GHÉP: 01 A0	TỶ LỆ: 1/25.000	HT: 08/2023

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 222/QĐ-TTG NGÀY 14 THÁNG 3 NĂM 2023

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH TỈNH THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050
KÈM THEO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH SỐ 465/BC-HĐTĐ NGÀY 11 THÁNG 7 NĂM 2022 VÀ VĂN BẢN SỐ 824/CV-HĐTĐ NGÀY 08 THÁNG 02 NĂM 2023

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 02/TTR-UBND NGÀY 12 THÁNG 02 NĂM 2023

CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THÁI NGUYÊN

NHÀ THẦU TƯ VẤN: LIÊN DANH TƯ VẤN GITAD

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI Á ĐÔNG
Tổng giám đốc
Nguyễn Đăng Toàn

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC DP VIỆT NAM
Giám đốc
Tan Jiann Woei

VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH CÔNG THƯƠNG
Viện trưởng
Nguyễn Văn Hội

VIỆN QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ NÔNG NGHIỆP
Viện trưởng
Nguyễn Quang Dũng